Mẫu số 40-DS

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2019/QĐST-HNGĐ	*Nguyên Bình, ngày 20 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 giữa:

1.Nguyên đơn: Chị Nông Thị L ; Sinh năm 1984

Nghề nghiệp: Trồng trọt

Địa chỉ: Xóm H, xã T, huyện A, Cao Bằng.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn T; sinh năm 1982

Nghề nghiệp: Trồng trọt

Địa chỉ: Xóm P, xã M, huyện N, Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nông Thị L và anh Hoàng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị L và anh Hoàng Văn T cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Chị L và anh T cùng xác nhận có 02 con chung là: Hoàng Hải Đ và Hoàng Minh Đ; cùng sinh ngày 24/01/2006 (sinh đôi). Sau khi ly hôn chị L yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả 02 con cho đến khi các con tròn 18 tuổi và không yêu cầu anh T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T đồng ý với yêu cầu nuôi con của chị L.

2.3.Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị L và anh T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

3. Về phần án phí: Chị Nông Thị L và anh Hoàng Văn T mỗi người phải chịu 75.000,đ *(Bày mươi năm nghìn đồng),* tiền án phí dân sự sơ thẩm, chị L tự nguyện nộp thay cho anh T số tiền án phí anh T phải chịu. Tổng số tiền án phí chị Nông Thị L phải chịu là: 150.000,đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số AA/2016/0001219, ngày 03 tháng 22 năm 2018. Tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng và được hoàn lại 150.000,đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo quy định của Pháp luật.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nguyên Bình;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngôn Ngọc Viên